Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

II

Phương Thảo

Từ ngày về nước, Z.370 chỉ được gặp ông Hoàng mỗi một lần. Nói cho đúng, từ ngày là nhân viên mật vụ, hắn chỉ được gặp ông tổng giám đốc ba, bốn lần cả thảy, và lần nào cũng ngắn ngủi, độ 5, 10 phút. Ông Hoàng gặp hắn để hỏi thăm qua loa, chớ không thảo luận chi tiết. Mọi công việc chuyên môn được trao cho văn phòng bí thư.

Anh em trong Sở cho hắn biết là ông Hoàng sẽ xuất hiện vì lý do an ninh. Địch đang rình cơ hội hạ sát ông ; ông Hoàng nằm xuống thì Sở mật vụ cũng nằm xuống theo nên ông phải bảo vệ tính mạng một cách thận trọng tuyệt đối. Trừ phi có chuyện vô cùng quan hệ ông gia tổng giám đốc mới chịu « hạ sơn ». Sự có mặt của ông lâu nay trong Quân Rùa đèo hai bút

gió này đã gián tiếp chứng tỏ với hắn tính cách vô cùng quan hệ của điệp vụ.

Nhưng tại sao ông Hoàng lại đóng vai con mồi và hắn đóng vai chó săn ?

Z. 370 chỉ nghĩ vậy chứ không dám hỏi. Hắn vội thu nhỏ người khi nhận ra ông tổng giám đốc ngồi sau bàn, cái bàn duy nhất kê ở góc. Quán Rùa là một căn phòng hẹp, khác hẳn với các tiệm ăn ở Sài gòn, không có cửa kính lau chùi bóng loáng, ngăn cản khí trời nóng bức và những tiếng động điếc tai bên ngoài lọt vào phòng được gắn máy lạnh tối tân, cũng không có cả cái quạt trần cần thiết để xua đuổi ruồi nhặng, hơi thở và khói thuốc lá ngạt mùi nữa.

Ông tổng giám đốc ngồi sau cái bàn mộc bằn thiu, tuy đứng xa Z. 370 và Phạm Du vẫn ngửi được mùi gia vị nấu rùa. Đây là Quán Rùa chuyên nấu các món rùa. Không khí căn phòng tối tân thoang thoảng mùi thơm rau răm và lá hẹ, những gia vị căn bản để nấu rùa. Còn một mùi thơm khác song Z. 370 không biết rõ là gia vị nào gây ra. Phạm Du hít hà ra vẻ khoan khoái vì hắn đã quá quen với mùi này. Đó là mùi thuốc bắc, mùi sa sâm, bạch thược, đại quy và ý dĩ, nghĩa là những món thuốc bắc được dùng để trộn với thịt rùa hấp cách thủy, ăn ngon kinh khủng.

Ông Hoàng dựa lưng vào tường, cặp mục kính dày cộm đã được rút ra, đặt trên mặt bàn. Bỏ kính cận thị ra, ông trở thành mù hoàn toàn nên hai người bước vào mà ông không nhìn thấy. Cặp kính gọng nhôm in vết hằn sâu dọc màng tang và trên sống mũi khiến mặt ông đã ốm o lại ốm o thêm. Z. 370 cảm thấy thương hại ông hơn là kính nể, hắn thương hại ông như thể thương hại ông già sắp về chầu Trời mà phải nhịn đói, không có cơm ăn, bệnh nặng mà không kiếm ra thuốc uống.

Hắn vội đưa tay dụi mắt vì hắn sợ nhìn lầm. Hắn không thể tin được là ông tổng giám đốc bận trăm công ngàn việc lại có thể đến tiếp xúc với hai nhân viên khóa sinh lớp huấn luyện Hồng Đào. Giả con người già cằn đang ngồi im lặng sau bàn kia là ông Hoàng thật thì hắn vẫn chưa hết kinh ngạc. Vì hắn không dám nghĩ rằng con người gió nhẹ thổi cũng ngã ấy lại là ông Hoàng, ông Hoàng lại là lãnh tụ điệp báo thần sầu nhất nhì trái đất. Ông tổng giám đốc là ma quái hiện thành người, ông không thể là người thật ..

Lần nào gặp ông Hoàng, Z. 370 cũng thấy ông già hút xì-gà, khói bốc mịt mù như ống xấp măng xe đua. Nhưng lần này điếu xì-gà quen thuộc đã biến dạng. Hắn nhìn góc bàn và thấy hộp thuốc

Ha-van mở nắp, một điếu xì-gà mầu nâu dài ngoẵng được rút ra, bóc giấy bạc bọc ngoài nhưng chưa được châm lửa.

Ông tổng giám đốc mỉm cười khoan dung với Z. 370 rồi từ tốn đứng dậy. Khi ấy Z. 370 mới nhận thấy gấu quần tây của ông hếch cao bên trên mắt cá gần nửa gang tay. Lệ thường, người ta mặc quần gấu cao là để khoe tất và khoe giầy ; đằng này đôi giầy của ông Hoàng thuộc loại đế cờ-rếp không buộc dây do hãng Bata sản xuất từ hồi tiền chiến, còn đôi tất thì trước kia mầu đen nay đã chuyển sang mầu xám và sờn rách nhiều chỗ. Z. 370 không tỏ vẻ sửng sốt vì hơn một lần hắn đã nghe nói đến lối ăn mặc nghèo nàn của ông tổng giám đốc ; thoạt đầu hắn tưởng ông lập dị, muốn lên mặt thày đời với thiên hạ, nhưng dần dà hắn mới biết sự cẩu thả gần như bất cẩu này chỉ là một nếp sống tự nhiên kéo dài từ nhiều năm.

Nhưng dầu sao hắn cũng hơi kinh ngạc. Vải may âu phục thường không co, hoặc co rất ít, trẻ con lớn nhanh như thổi nên ống quần thường ngắn ; đành rằng bộ com-lê của ông Hoàng ra lò đã lâu, nó cũng không thể thay hình đổi dạng đến thế, trừ phi ông cũng lớn nhanh như thổi...

Z. 370 bật cười.

Nhưng hắn chỉ cười được một tiếng ngắn rồi ngậm miệng, mặt tái mét vì sợ sệt. Trong một vi phân thời khắc, hắn đã phạm tội bất kính đối với ông tổng giám đốc già nua và quyền uy.

Tuy nhiên, nếu trong nhà hàng Quán Rùa chỉ có một mình ông tổng giám đốc thì có lẽ Z. 370 cũng chưa ngậm miệng ngay. Nguyên do khiến hắn ngậm miệng nhanh như máy điện tử là sự hiện diện của người đàn ông từng được các khóa sinh Hồng Đào gọi một cách nể vì là «ông đại tá». Ông đại tá tức là đại tá Z. 28 Tống Văn Bình.

Tuy «ông đại tá» là trưởng đoàn huấn luyện viên của trường Hồng Đào, tương đương với chức viện trưởng hoặc khoa trưởng đại học, Z. 370 lại ít có cơ hội được giáp mặt. Văn Bình không có mặt thường trực tại trường, đi đi về về xèn xẹt như sao chổi, năm thì mười họa mới dạy học. Không hiểu sao nhiều người có cảm tình với ông đại tá, còn Z. 370 lại chẳng có chút nào cảm tình ; hơn thế nữa, hắn còn ghét cay ghét đắng, ghét như thể ông đại tá đã phỗng tay trên của hắn một cô nhân tình bé bỏng thơm như kẹo cao su chuối.

Chính vì thành kiến ghét cay ghét đắng này nên chưa bao giờ hắn nhìn tận mặt ông đại tá. Giờ đây trong căn phòng chật chội, và dưới ánh

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

đèn sáng, Z. 370 không thể có thái độ thiếu thân thiện. Hắn chờ Văn Bình chìa tay để tiến lên một bước song Văn Bình vẫn bình bình thản rút thuốc lá ra hút. Bởi vậy Z. 370 đành chôn chân giữa nhà

Văn Bình rít một hơi thuốc rồi nói :

— Hai anh ngồi xuống.

Mùi thuốc bắc được dùng làm gia vị nấu rùa xông khắp phòng nhưng vẫn không át nổi mùi thơm đặc biệt của nước hoa đặc biệt. Phải là thứ nước hoa tối đặc biệt mới có đủ sức mạnh đánh bạt mùi rùa, Z. 370 là tay chơi nước hoa thành thạo mà cũng chịu thua, không biết nó là nước hoa gì ; hắn chỉ biết đó là thứ đắt kinh khủng, đắt làm con ngươi lồi ra khỏi mắt. Tại nơi thôn dã vắng lặng và nghèo kiết này Z. 28 xức nước hoa gần trăm đô-la Mỹ một ve để «lấy le» với ai ? Không lẽ để làm mê hoặc những con thạch sùng bụng trắng trơ trẽn đang kêu tắc tắc một cách tiếc nuối trên trần nhà ám khói và những nhịt mạng nhện đen sì ?

Z. 370 bỗng có ý nghĩ là đại tá Văn Bình dùng nước hoa đắt tiền để trêu tức hắn và để hắn rệu nước miếng. Phải... nước hoa đắt tiền tượng trưng cho cuộc sống ném tiền qua cửa sổ ở bên kia trời Tây, nếu hắn được chấm dậu và dậu khá cao hắn mới có hy vọng trở lại Âu châu. Vì vậy, sự bực bội

của Z. 370 vội lùi bước. Hắn cố tạo bộ mặt phục tòng và nghiêng mình chào Văn Bình. Hắn đã nhũn như con chi chi song Văn Bình vẫn cứng như khối bê-tông, không chào lại, cũng không mời Z 370 ngồi lần nữa.

Phạm Du vốn nói liến thoắng không thua máy hát dĩa đã trở nên hiền lành và rụt rè, còn hiền lành và rụt rè hơn cả cô gái mới bước chân về nhà mẹ chồng ngày thứ nhất sau lễ cưới. Phạm Du thu hình ngồi xuống. Dường như «ông đại tá» có cái oai kỳ lạ bắt Phạm Du run sợ.

Văn Bình nhìn Z. 370 và Phạm Du giọng kể cả :

— Khen ngợi hai anh. Các anh chỉ đến sau tôi có 7 phút. Đúng 7 phút, 25 giây. Như vậy là khá lắm.

Z. 370 lúng búng :

— Thưa đại tá, chúng tôi không ngờ Phương Thảo lại là cụ tổng giám đốc. Chúng tôi xin...

— Tôi có ba điều cần dặn anh và yêu cầu anh ghi nhớ. Thứ nhất, anh không được phép gọi tôi là đại tá, và chẳng cần thưa bẩm mất thời giờ và xa lạ vô ích. Thứ hai, anh không được phép gọi ông tổng giám đốc bằng cụ. Ông tổng giám đốc không ưa được kêu là cụ. Còn điều thứ ba, điều này anh chưa nói ra song tôi đã hiểu. Anh định xin

ông Hoàng và tôi tha lỗi vì đã hiểu lầm về con người mang tên Phương Thảo. Các anh chẳng có lỗi gì hết. Các anh khỏi phải xin lỗi. Các anh có nhiệm vụ rượt đuổi kín đáo một người, và các anh đã hàm tròn nhiệm vụ này, chỉ có thế thôi. Các anh đã nhớ chưa ?

Z. 370 nuốt nước miếng :

— Dạ, nhớ.

— Sở dĩ tôi khen các anh là vì tuần trước hai khóa sinh Hồng Đào khác đã đến sau những 15 phút. Đến sau những 15 phút mặc dầu trời không mưa, trăng lại sáng và lái xe nhỏ. Đêm nay, trời mưa lớn, lại tối, chiếc DS của anh khá cồng kềnh, anh đến sớm như thế này không phải là việc khóa sinh nào cũng làm được.

Văn Bình lấy trong túi ra cái quẹt máy bằng vàng 18 ca-ra ném nhẹ xuống mặt bàn gỗ bần thỉu. Phạm Du ngó cái quẹt máy trân trân. Hắn không ao ước có một cái tương tự. Khi hút thuốc, hắn khoái dùng diêm, hơn dùng bật lửa. Hắn nhận thấy bật lửa là dụng cụ cồng kềnh, làm phí thời giờ ; muốn có lửa phải mua đá, mua xăng, nhiều khi còn phải khêu bấc ; xài bật lửa «ga» cũng không kém phiền toái, mỗi loại quẹt ga xài loại ga riêng. Hắn ngó trân trân cái quẹt máy vàng của Văn Bình là

vì cái dụng cụ bề ngoài hiền hậu ấy thật ra là một cái máy phát-tuyến cực kỳ tinh vi do nha Chuyên Môn của Sở Mật vụ sáng chế.

Văn Bình chỉ cái quẹt máy và nói với Z. 370 :

— Đây là cái máy phát tuyến siêu tần số mà anh đã thấy trong phòng thí nghiệm của trường. Trên thực tế, cơ quan điệp báo nào cũng có, song rất ít dụng cụ phát tuyến hiện tại đạt được mực độ hữu hiệu như cái máy phát tuyến Phương Thảo này. Phải, cái máy này được đặt tên là Phương Thảo. Các anh được lệnh rượt theo một người mang tên Phương Thảo, thật ra là lợi dụng cuộc đuổi bắt để thí nghiệm tính chất hữu hiệu của máy phát-tuyến Phương Thảo. Cái bật lửa của tôi phát ra một âm thanh tít tít đều đặn ; đặc điểm của nó là bình điện tí hon có thể cung cấp điện cho nó phát tuyến trong vòng ba trăm giờ đồng hồ, các anh nghe rõ chưa, 300 giờ đồng hồ, nói cách khác, ta có thể lặng lẽ rượt theo nhân viên địch trong vòng 10 ngày đêm liên tiếp ; đặc điểm thứ hai là trong trường hợp địch xử dụng máy điện tử để khám phá ra nó, nó sẽ nín thinh không phát tuyến tuyến nữa, chừng nào báo động chấm dứt nó mới hoạt động trở lại. Nhờ đặc điểm có một không hai này nó được coi là dụng cụ phát tuyến điệp báo

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

tối tân nhất hiện tại trên thế giới.

— Thưa đại tá...

— Cảnh cáo anh lần thứ nhì và là lần cuối cùng. Yêu cầu gọi tôi bằng anh. Anh cho rằng Phương Thảo chưa xứng đáng được coi là dụng cụ phát-tuyền điệp báo tối tân nhất phải không ?

Thưa phải. Tôi nhận thấy nó chưa được chính xác mỗi khi xe hơi chạy gần dây điện cao thế.

— Anh nói đúng. Phương pháp rượt bắt này được phát minh ra trong thế chiến thứ hai, đặc vụ Đức quốc xã xử dụng lần thứ nhất trên đất Pháp do họ chiếm đóng để truy tầm những điện đài bí mật của phe đồng minh. Từ bấy đến nay gần ba chục năm đã trôi qua, kỹ thuật rượt bắt và truy tầm điện tử đã tiến bộ vượt bực, song còn một vài khó khăn mà các cơ quan điệp báo quốc tế chưa thể khắc phục, đó là sự kém chính xác của máy Phương Thảo khi được đặt gần đường dây điện cao thế. Những đường dây điện cao thế này làm cây kim đồng hồ chạy lộn xộn, do đó mọi tính toán sẽ bị sai lầm. KGB và CIA là hai ông tổ điện tử mà cũng chưa tìm ra giải pháp. Nhưng đối với chúng ta thì vấn đề này đã được giải quyết dứt khoát.

— Thưa.., nghĩa là nó không thể bị đường dây

điện cao thế ảnh hưởng ?

— Đúng.

— Vậy tại sao kim lại rung ?

— Vì tôi đã cố tình nới một bộ phận ra khỏi cái máy tầm-tuyến gắn trong xe hơi của anh.

— Trời ơi !

— Sự chủ tâm của tôi nhằm hai mục đích : thứ nhất, trắc nghiệm lại phản ứng của nó đối với đường điện cao thế, và thứ hai, trắc nghiệm lại khả năng quan sát của hai anh. Các anh hẳn biết quan sát là đức tính cần thiết số một của nghề điệp báo, nhất là nghề điệp báo hành động. Quan sát dở thì kỹ thuật giỏi, võ nghệ giỏi cũng vô ích. Vì vậy môn quan sát được ghi là môn sát hạch quan trọng nhất trong chương trình của khóa Hồng Đào, khóa sinh xuất sắc về mọi môn mà kém mỗi môn quan sát cũng bị đánh hỏng tuột như thường. Môn quan sát gồm 2 phần, phần lý thuyết và phần thực hành. Z. 370, anh được bao nhiêu điểm về phần lý thuyết quan sát ?

— Thưa, 15 trên 20.

— 15 trên 20 là nốt khả quan. Từ ngày trường Hồng Đào mở cửa đến nay chỉ có 12 phần trăm khóa sinh đạt được nốt 15 trên 20, còn đa số đều lẹt đẹt dưới 12. Còn anh, Phạm Du, điểm của anh